**BỘ Y TẾ**

**CỤC QUẢN LÝ MÔI TRƯỜNG Y TẾ**

# HƯỚNG DẪNPHÒNG CHỐNG DỊCHBỆNH VIÊM ĐƯỜNG HÔ HẤP CẤP DO CHỦNG MỚI CỦA VI RÚT CORONA (COVID-19)TẠI NƠI LÀM VIỆC, KÝ TÚC XÁCHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

## *Ban hành kèm theo Công văn số BYT-MT ngày tháng 3 năm 2020 của Bộ Y tế*

**Tháng 3 năm 2020**

**MỤC LỤC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Phần A: Thông tin chung về bệnh COVID-19** | 2 |
| 1. Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (COVID-19) | 2 |
| 2. Đường lây truyền, thời gian ủ bệnh | 2 |
| 3. Triệu chứng biểu hiện bệnh | 2 |
| 4. Tình hình dịch bệnh trên thế giới và tại Việt Nam | 2 |
| 5. Các nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao. | 3 |
| 6. Phạm vi và đối tượng áp dụng. | 3 |
| **Phần B: Hướng dẫn phòng chống lây nhiễm tại nơi làm việc, ký túc xá cho người lao động** | 4 |
| I. Trách nhiệm của người lao động | 4 |
| 1. Trước khi đến nơi làm việc | 4 |
| 2. Tại nơi làm việc | 6 |
| 3. Khi kết thúc ca làm việc | 7 |
| 4. Thực hiện việc tuyên truyền | 8 |
| 5. Tham gia tích cựccác hoạt động phòng chống dịch tại nơi làm việc. | 8 |
| II. Trách nhiệm của người sử dụng lao động, Ban quản lý ký túc xá cho người lao động. | 8 |
| III. Công tác vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại nơi làm việc, ký túc xá của người lao động. | 10 |
| IV. Trách nhiệm của người làm công tác y tế tại cơ sở lao động | 11 |
| V. Xử trí khi có trường hợp sốt hoặc ho và khó thở tại nơi làm việc, ký túc xá của người lao động. | 13 |
| Phụ lục 1: Các trường hợp cần cách ly theo yêu cầu của cơ quan y tế | 14 |
| Phụ lục 2: Những việc người lao động cần làm để phòng tránh mắc bệnh COVID-19 | 15 |
| Phụ lục 3: Những việc người sử dụng lao động cần làm để phòng chống bệnh COVID-19 tại nơi làm việc, ký túc xá cho người lao động. | 17 |
| Phụ lục 4: Những việc người làm công tác y tế tại cơ sở lao động cần làm để phòng chống bệnh COVID-19 tại nơi làm việc | 18 |
| Phụ lục 5: Những việc cần làm khi có trường hợp bị sốt hoặc ho, khó thở tại nơi làm việc, ký túc xá cho người lao động. | 19 |
| Phụ lục 6: Những việc cần làm khi thực hiện vệ sinh môi trường khử khuẩn để phòng chống bệnh COVID-19 tại nơi làm việc, ký túc xá cho người lao động. | 20 |
| **Thông tin hỗ trợ** |  |
| **Tài liệu tham khảo** |  |

**PHẦN A**

**THÔNG TIN CHUNG VỀ BỆNHCOVID-19**

**1. Bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona**(COVID-19) là bệnh truyền nhiễm cấp tính thuộc nhóm A. Đến nay chưa có thuốc điều trị đặc hiệu và vắc xin phòng bệnh. Phòng bệnh chủ yếu dựa vàobiện phápvệ sinh cá nhân,phát hiện vàcách ly sớm, giám sát chặt chẽ các trường hợp bệnh nghi ngờ, phòng chống lây truyền tại cộng đồng và vệ sinh môi trường.

**2. Đường lây truyền, thời gian ủ bệnh**

- Bệnh lây truyền từ người sang người theo đường hô hấp, qua các giọt nước bọt hay dịch tiết mũi họng khi người bệnh ho, hắt hơi, hoặc lây qua tiếp xúc với một số đồ vật có chứa vi rút rồi qua bàn tay đưa lên mắt, mũi, miệng.

- Thời gian ủ bệnh trong vòng 14 ngày. Người mang vi rút nCoV có khả năng truyền vi rút cho những người xung quanh.

- Khi tiếp xúc trực tiếp với người nhiễm bệnh, đặc biệt ở những nơi tập trung đông ngườinhư nhà ga, bến tàu xe, sân bay, lễ hội, trên phương tiện giao thông công cộng, trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn, công viên, khu du lịch,...sẽ tạo điều kiện cho vi rút lây lan.

**3. Triệu chứng biểu hiện bệnh**

- Người mắc bệnh có triệu chứng viêm đường hô hấp cấp tính: sốt, ho, khó thở, có trường hợp viêm phổi, viêm phổi nặng, có thể gây suy hô hấp cấp và nguy cơ tử vong, đặc biệt ở những người cao tuổi, người suy giảm miễn dịch và mắc các bệnh mạn tính kèm theo.

- Một số người nhiễm vi rútnCoV có thể có biểu hiện lâm sàng nhẹ không rõ triệu chứng nên gây khó khăn cho việc phát hiện.

- Trường hợp nghi ngờ mắc bệnh là trường hợp có ít nhất một trong các triệu chứng như: sốt hoặc ho hoặc khó thở hoặc viêm phổi và có một trong các yếu tố dịch tễ sau: đến Việt Nam từ các quốc gia đang có dịch bệnh trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh; có tiếp xúc gần với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong vòng 14 ngày trước khi khởi phát bệnh; có tiền sử đến/ở/về từ ổ dịch đang hoạt động trong vòng 14 ngày trước khi khởi phát bệnh.

- Trường hợp bệnh xác định là trường hợp bệnh nghi ngờ có xét nghiệm khẳng định nhiễm vi rút nCoV.

**4. Tình hình dịch bệnh trên thế giới và tại Việt Nam**

- Bệnh COVID-19 xuất hiện ở Vũ Hán, tỉnh Hồ BắcTrung Quốc từ 26/12/2019 sau đó lan tràn khắp 31 tỉnh của Trung Quốc và 64 nước. Số ca mắc bệnh vẫn tiếp tục gia tăng và dịch diễn biến rất phức tạp. Đến ngày05/3/2020, theo Bộ Y tế: Toàn cầu đã có hơn 95.049 ca mắc và 3.221 ca đã tử vong trong đó có 14.764 ca mắc ở ngoài Trung Quốc. Việt Nam đã có 16 ca bệnh trong đó 13 trường hợp người Việt Nam và 3 ca người nước ngoài; hiện 16/16 ca đã được điều trị khỏi hoàn toàn.

- Hiện nay dịch đang có diễn biến phức tạp trên toàn thế giới và vẫn là nguy cơ đối với người lao động tại cơ sở lao động và các khu công nghiệp, đặc biệt tại các cơ sở lao động sản xuất có người nước ngoài đến từ quốc gia có dịch.

## 5. Các nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao

- Bao gồm nhân viên y tế tham gia phòng chống dịch, xét nghiệm, điều trị hoặc ứng phó với các trường hợp khẩn cấp y tế liên quan đến những người bị nhiễm vi-rút.

- Người lao động làm việc trong môi trường có nguy cơ tiếp xúc cao nơi công cộng: nhân viên hàng không; thuyền viên, nhân viên đường sắt; người điều khiển phương tiện giao thông đường bộ phục vụ mục đích công cộng (người điều khiển phương tiện giao thông công cộng và sử dụng ứng dụng kết nối);người lao động làm việc tại các khu dịch vụ(trung tâm thương mại, dịch vụ, siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn, công viên, khu du lịch, ngân hàng), nhân viên môi trường đô thị, v.v...

- Cán bộ, nhân viên các lực lượng làm việc tại khu vực cửa khẩu (Hải quan, kiểm hóa, biên phòng; an ninh hàng không, kỹ thuật mặt đất; cảng vụ, hoa tiêu, đại lý hàng hải; kiểm dịch y tế biên giới, kiểm dịch động vật, kiểm dịch thực vật; đơn vị y tế tại cửa khẩu).

## 6. Phạm vi, đối tượng áp dụng của hướng dẫn

## *6.1. Phạm vi*

## - Nơi làm việc bao gồmcơ sở lao động, văn phòng, cơ sở sản xuất kinh doanh,nơi làm việckhu dịch vụ (trung tâm thương mại, dịch vụ, siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn, công viên, khu du lịch, ngân hàng).

## - Ký túc xá hoặc nơi lưu trú tập trung cho người lao động sau đây đây gọi chung là ký túc xá cho người lao động.

## *6.2. Đối tượng*

## -Người lao động và người sử dụng lao động.

## - Bộ phận y tế, người làm công tác y tế tại cơ sở lao động.

## - Hướng dẫn này không áp dụng cho các cơ sở y tế, cơ sở khám, chữa bệnh.

*\* Đối với nhân viên y tế tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh, thực hiện theo Quyết định số 468/QĐ-BYT ngày 19/02/2020 về việc ban hành hướng dẫn phòng và kiểm soát lây nhiễm bệnh viêm đường hô hấp cấp do vi rút Conona 2019 (COVID-19) tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh*.

# PHẦN B

**HƯỚNG DẪN PHÒNG CHỐNG LÂY NHIỄM  
TẠI NƠI LÀM VIỆC VÀ KÝ TÚC XÁ CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

# I. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG

**1. Trước khi đến nơi làm việc**

***1.1. Hướng dẫn chung khi ở nhà/ký túc xá cho người lao động***

- Tự theo dõi sức khỏe bản thân nếu có sốt hoặc ho, khó thở, mệt mỏi thì chủ động ở nhà, theo dõi sức khỏe và thông báo cho đơn vị quản lý/ban quản lý ký túc xá của người lao động.

- Không được đi làm nếu đang trong thời gian cách ly y tế theo yêu cầu của cơ quan y tế (Phụ lục 1).

- Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân theo khuyến cáo của Bộ Y tế (rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay bằng xà phòng, giữ vệ sinh khi ho, hắt hơi...), thường xuyên súc miệng, họng bằng nước muối hoặc nước súc miệng, đảm bảo ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng; Hạn chế tiếp xúc với vật nuôi, động vật hoang dã.

-Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc nhưnước uống hợp vệ sinh và cốc uống dùng riêng (đảm bảo vệ sinh); khăn giấy, khẩu trang, găng tay, dung dịch sát khuẩn trên 60% nồng độ cồnkhi không có điều kiện rửa tay bằng xà phòng trong quá trình làm việc; quần áo sử dụng riêng khi làm việc, túi đựng rác (nếu cần)…

***1.2. Đối với người lao động phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19***

- Tham khảo thông tin về tình hình dịch trên cổng thông tin điện tử của Bộ Y tế <http://www.moh.gov.vn> để đánh giá lợi ích và nguy cơ của chuyến công tác.

- Người lao động có bệnh mạn tính (như bệnh tiểu đường, bệnh tim mạch và bệnh phổi,...) cần cân nhắc khi đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19.

- Tìm hiểu thông tin và các biện pháp dự phòng lây nhiễm từ người làm công tác y tế/cơ quan y tế địa phương.

- Chuẩn bị các dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn và các vật dụng cần thiết tạo điều kiện cho việc rửa tay thường xuyên và vệ sinh cá nhân khi đi công tác.

***1.3. Lưu ý khi thực hiện cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú, ký túc xá theo hướng dẫn của cơ quan y tế***

- Chấp hành việc tự cách ly tại nhà, nơi lưu trú, ký túc xá đúng thời gian quy định, tốt nhất cách ly ở một phòng riêng. Trong trường hợp gia đình, nơi lưu trú, ký túc xá không có phòng riêng thì giường ngủ của người được cách ly nên cách xa giường ngủ của các thành viên khác trong gia đình ít nhất 2 mét.

- Phòng cách ly nên đảm bảo thông thoáng khí, thường xuyên được vệ sinh, hạn chế các đồ đạc vật dụng trong phòng, nơi cách ly.

- Tự đo nhiệt độ cơ thể ít nhất 2 lần (sáng, chiều) một ngày; ghi chép kết quả đo và tình trạng sức khỏe chung vào phiếu theo dõi sức khỏe hàng ngày.

- Hàng ngày hạn chế ra khỏi phòng riêng, hạn chế tiếp xúc trực tiếp với người trong gia đình, nơi lưu trú, ký túc xá cũng như những người khác; tự theo dõi sức khỏe; thực hiện các biện pháp vệ sinh cá nhân, đeo khẩu trang, thường xuyên rửa tay bằng xà phòng hoặc dung dịch sát khuẩn khác.

- Hàng ngày thông báo cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn được phân công phụ trách theo dõi 2 lần sáng, chiều về kết quả đo nhiệt độ và tình hình sức khỏe của bản thân.

- Thông báo ngay cho cán bộ y tế xã, phường, thị trấn được phân công phụ trách theo dõi ngay khi có một trong các triệu chứng nghi ngờ mắc bệnh: sốt, ho, khó thở.

- Không được tự động rời khỏi nhà, nơi lưu trú, ký túc xá.

- Người được cách ly phải thu gom khẩu trang, khăn, giấy lau mũi, miệng đã qua sử dụng vào túi đựng rác thải riêng và để gọn vào góc phòng của người được cách ly.

- Không ăn chung cùng với những người khác trong gia đình, nơi lưu trú, ký túc xá.

**2. Tại nơi làm việc**

***2.1. Các khuyến cáo chung cho người lao động***

Thực hiện tốt các biện pháp vệ sinh cá nhân để phòng chống dịchtheo khuyến cáo của Bộ Y tế:

- Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn khi không có điều kiện rửa tay với xà phòng và nước sạch. Rửa tay tại các thời điểm: trước khi vào làm việc, sau giờ nghỉ giải lao, trước và sau khi ăn, sau khi đi vệ sinh.

- Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo để làm giảm phát tán dịch tiết đường hô hấp ra không khí.Bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào túi đóng kín để vứt vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay với xà phòng.

- Tránh đưa tay lên mũi, miệng và dụi mắt để tránh lây nhiễm bệnh. Nghiêm cấm hành vi khạc, nhổ tại nơi làm việc.

- Giữ ấm cơ thể, duy trì các thói quen tốt cho sức khỏe như tập thể dục giữa ca làm việc, tích cực vận động cơ thể; ăn chín, uống chín và đảm bảo chế độ ăn uống đầy đủ dinh dưỡng.Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay,…

- Nếu phát hiện bản thân hoặc người cùng làm việc/khách hàng có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở thì bản thân hoặc hướng dẫn người cùng làm việc/khách hàng hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh và phải báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để được tư vấn và điều trị kịp thời.

- Không nên có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc đối với các trường hợp đã hoàn thành việc cách ly y tế hoặc phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19.

***2.2. Đối với người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao***

Ngoài các khuyến cáo chung ở trên, người lao động làm nghề, công việccó nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao cần lưu ý:

- Người làm việc tại các vị trí phải tiếp xúc với khách hàng, người dân: cần đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết. Nếu không sử dụng găng tay, phải rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây, dùng giấy lau tay sử dụng một lần để làm khô tay; hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn.

- Sử dụng bộ quần áo phòng hộ (bao gồm cả khẩu trang, kính, mũ, găng tay) khi phải tiếp xúc với trường hợp nghi ngờ mắc bệnh.

- Hạn chế bắt tay, tiếp xúc với khách hàng trong khoảng cách dưới 1m (nếu có thể).

- Không mua bán, tiếp xúc, chuyên chở các loại động vật hoang dã.

- Tăng cường sử dụng các phương tiện thông tin liên lạc từ xa để giảm tiếp xúc trực tiếp.

***2.3. Đối với người lao động phải đi công tác đến các khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19***

- Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác.

- Rửa tay thường xuyên, giữ gìn vệ sinh cá nhân khi ho, hắt hơi.Tránh xa ít nhất 01 mét đối với những người đang ho hoặc hắt hơi.

- Khi có các biểu hiện sốt, ho, khó thở trong khi đi công tác, cần đeo khẩu trang, tránh tiếp xúc với những người xung quanh, thông báo vớingười quản lý và đến cơ sởy tế gần nhấtđể được tư vấn và điều trị kịp thời.

**3. Khi kết thúc ca làm việc**

***3.1. Đảm bảo vệ sinh phòng chống lây nhiễm***

- Dọn vệ sinh và vứt bỏ túi chứa khăn giấy, khẩu trang, vật dụng đã sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay bằng xà phòng.

- Không mặc quần áo sử dụng khi làm việc về nhà/ký túc xá/nơi lưu trú. Để quần áo, vật dụng (đối với khẩu trang, găng tay sử dụng nhiều lần) đã sử dụng trong túi kín và giặt sạch sau mỗi ca làm việc.

***3.2. Sau khi đi công tác về từ khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19***

**-** Người lao động tự theo dõi các triệu chứng trong 14 ngày và đo nhiệt độ hai lần một ngày.

- Nếu bị sốt hoặcho, khó thởngười lao động nênthông báo ngay cho cơ sở y tế để được hướng dẫn và cách ly chặt chẽ tại cơ sở y tế.Trong thời gian trước khi được cách ly, cần đeo khẩu trang y tế và hạn chế tối đa tiếp xúc với người khác.Thông báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để thông báo cho những người tiếp xúc gần tại nơi làm việc tự theo dõi sức khỏe và đến cơ sở y tế khi cần thiết.

**4. Thực hiện việc tuyên truyền** các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 cho gia đình và cộng đồng.

**5. Tham gia tích cực** các hoạt động vệ sinh môi trường, các hoạt động phòng chống dịch tại nơi làm việc.

**II. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG, BAN QUẢN LÝ KÝ TÚC XÁCHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**1. Thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19** tại nơi làm việc bao gồm người sử dụng lao động, đại diện các phòng ban, bộ phận y tế, nhân sự, công đoàn, an toàn vệ sinh lao động,... Trong đó bộ phận y tế là thường trực của Ban chỉ đạo có nhiệm vụ tham mưu, phân công nhiệm vụ, xây dựng kế hoạch phòng chống dịch tại nơi làm việc,...Thiết lập đường dây nóng với cơ sở y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Y tế dự phòng các tỉnh, thành phố hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế hoặc số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095.

**2. Xây dựng kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19** bao gồm những nội dung cần triển khai cho công tác phòng chống dịch tại nơi làm việc, người chịu trách nhiệm thực hiện, người chịu trách nhiệm kiểm tra, giám sát, kinh phí đảm bảo thực hiện. Trong kế hoạch cần lưu ý có phương án xử trí vàbố trí phòng riêng tại bộ phận y tế hoặc gần khu vực cổng ra vào để cách ly tạm thời đối với trường hợp người lao động có biểu hiện sốt, ho khó thở.

Sắp xếp nhân lực, kinh phí phù hợp để thực hiện kế hoạch.

Phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

**3. Nếu có thể bố trí nhân lực tại cổng ra vào vào đầu ca làm việc** để sàng lọc nhanh sức khỏe người lao động về các biểu hiện sốt, ho khó thở.Triển khai đo thân nhiệt nhanh cho người lao động và thực hiện khử khuẩn.

**4. Hạn chế tổ chức các cuộc họp, hội nghị**, tránh tập trung đông người tham gia trừ trường hợp thực sự cần thiết và để phục vụ phòng, chống dịch. Có cơ chế cho phép người lao động làm việc tại nhà hoặc bố trí ca làm việc linh động (nếu được). Khuyến khích người lao động trao đổi, làm việc trực tuyến qua điện thoại, E\_mail,… Hạn chế người không có phận sự vào khu vực làm việc/ký túc xá cho người lao động.

**5.Bố trí đầy đủ khu vực rửa tay, nhà vệ sinh** và đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng cho người lao động và khách hàng (nếu có).Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy. Đảm bảo có đủ các trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh nơi làm việc, khu ký túc xá.

**6. Các cơ sở lao động có bộ phận tiếp tân**, hàng không, hải quan, ngân hàng, ngành dịch vụ,… tiếp xúc với nhiều người cần cân nhắc lắp đặt hệ thống kính ngăn; cung cấp và hướng dẫn sử dụng khẩu trang, găng tay đúng cách cho người lao động; cung cấp các dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn tại các khu vực tiếp xúc, giao dịch.

**7. Đảm bảo vệ sinh môi trường, khử khuẩn** tại nơi làm việc/khu dịch vụ/phương tiện vận chuyển/ký túc xá cho người lao động.Tăng cường thông khí nơi làm việc bằng cách tăng thông gió, hoặc mở cửa sổ, cửa ra vào, hoặc sử dụng quạt hạn chế sử dụng điều hòa.

**8. Tăng cường đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm**tại nơi làm việc/khu dịch vụ/ký túc xácủa người lao động. Bố trí giờ nghỉ giải lao/ăn trưa lệch giờ tránh tập trung rất đông người ở căng tin trong một khung giờ, tránh ngồi đối diện nhau, ăn xong rời khỏi căng tin tránh tiếp xúc không cần thiết.

**9. Khi có trường hợp người lao động/khách hàng có biểu hiện sốt hoặc ho**,**khó thở** thì phải kiểm tra, theo dõi tại khu vực cách ly đã được bố trí.Cần lưu ý khai thác tiền sử về đi lại hoặc tiếp xúc với trường hợp bệnh nghi ngờ trước đó. Cán bộ làm công tác y tế/người quản lý thông báo ngay cho cơ quan y tế, cơ quan quản lý cấp trên (nếu có) đồng thời cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách.

**10. Tổ chức tập huấn** cho tất cả người lao động về việc thực hiện khuyến cáo này và các hướng dẫn khác của Bộ Y tế về phòng chống dịch bệnh COVID-19.

**11. Tổ chức thông tin truyền thông** về phòng chống dịch bệnh COVID-19 cho người lao động và khách hàng (nếu có).Treo, dán các áp phích, thông báo hướng dẫn phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại các khu vực công cộng người lao động/khách hàng có thể đọc và làm theo.

**12. Đảm bảo điều kiện** và tổ chức thực hiện các nội dung của Hướng dẫn này.

**III. VỆ SINH MÔI TRƯỜNG, KHỬ KHUẨN TẠI NƠI LÀM VIỆC, KÝ TÚC XÁCHO NGƯỜI LAO ĐỘNG**

**1. Khử khuẩn bằng các chất tẩy rửa thông thường** như dung dịch tẩy rửa đa năng hoặc các dung dịch khử khuẩn có chứa 0,05% Clo hoạt tính hoặc có chứa ít nhất 60% cồn; ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa.

**2. Vệ sinh môi trường, khử khuẩn** tại nơi làm việcnhư sau:

***2.1. Làm tốt công tác vệ sinh công nghiệp***, vệ sinh chung tại nơi làm việc.Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, phân xưởng, gian bán hàng, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày. Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, bàn phím máy tính, điện thoại dùng chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày.

***2.2. Tăng cường thông khí*** tại các địa điểm làm việc, phân xưởng,trên phương tiện giao thông vận chuyển người lao động bằng cách tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác.Hạn chế sử dụng điều hòa.

***2.3. Chất thải phải được thu gom*** và đưa đi xử lý hàng ngày.

**3.Vệ sinh môi trường, khử khuẩn** tại ký túc xácho người lao động.

***3.1. Tổ chức khử khuẩn*** tại phòng ở và các khu vực của ký túc xácho người lao độngnhư sau:

- Đối với nền nhà, tường nhà (nếu có thể), bàn ghế, các đồ vật trong phòng ở, khu bán hàng/căng tin: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

- Đối với vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy: khử khuẩn ít nhất 01 - 02 lần/ngày.

- Đối với khu vực rửa tay, nhà vệ sinh: Dọn vệ sinh, lau rửa, khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày.

***3.2. Tăng cường thông khí*** tại các phòng trong ký túc xácho người lao độngbằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa.

***3.3. Xử lý chất thải***: Bố trí đủ thùng đựng rác và chất thải có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu vực ký túc xácho người lao độngvà thực hiện thu gom, xử lý hằng ngày.

**4. Khử khuẩn phương tiện giao thông vận tải công cộng và phương tiện chuyên chở người lao động**

-Thường xuyên vệ sinh, dọn rửa, lau khử khuẩn bề mặt tay nắm cửa xe, ghế ngồi, cửa sổ, sàn xe, điều hòa trong xe và các vị trí không đảm bảo vệ sinh, có tiếp xúc với người trên phương tiện giao thông đường bộ, tàu hoả, tàu thuyền bằng dung dịch khử khuẩn chứa 0,1% Clo hoạt tính hoặc sử dụng các chế phẩm diệt khuẩn tương tự đã được Cục Quản lý môi trường y tế - Bộ Y tế cấp chứng nhận đăng ký lưu hành.

- Khử khuẩn tàu bay thực hiện theo hướng dẫn của Tổ chức Y tế thế giới, quy định của hãng hàng không hoặc Tổ chức Hàng không dân dụng quốc tế ICAO.

**IV. TRÁCH NHIỆM CỦA NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC Y TẾ TẠI CƠ SỞ LAO ĐỘNG**

**1. Liên hệ với trạm y tế xã/phường** hoặc cơ sở y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Y tế dự phòng các tỉnh, thành phố hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế hoặc số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095để được hướng dẫn, phối hợp xây dựng kế hoạch và hỗ trợ triển khai công tácphòng chống dịch.

**2. Đề xuất cho người sử dụng lao động thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19** tại cơ sở lao động do người sử dụng lao động làm Trưởng ban, đại diện bộ phận y tế làm tổ phó thường trực, cácthành viên gồm bộ phận an toàn vệ sinh lao động, đại diện tổ chức công đoàntheo quy định, đại diện và các thành phần liên quan.

**3. Tham mưu cho người sử dụng lao động xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19** bao gồm các nội dung nhân lực, kinh phí để thực hiện kế hoạch;phân công và công khai thông tin liên lạc (tên, số điện thoại) của cán bộ đầu mối phụ trách về công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

**4. Tham mưu cho người sử dụng lao động để ra thông báo**, hướng dẫn đối với các đơn vị đối tác cung cấp nguyên vật liệu sản xuất, kinh doanh, các dịch vụ (thực phẩm, nấu ăn, vệ sinh môi trường,...) nhằm đảm bảo thực hiện an toàn để phòng chống dịch.

**5. Tổ chức tập huấn, tuyên truyền các biện pháp vệ sinh cá nhân** và phòng chống dịch cho người lao động.

**6. Đề xuấtngười sử dụng lao động bố trí và bổ sung trang thiết bị**, khẩu trang, xà phòng, dung dịch rửa tay sát khuẩn,… chobộ phận y tế tại cơ sở lao động; bố trí khu riêng để cách ly trường hợp có biểuhiện ho, sốt, khó thở (trong trường hợp cần thiết).

**7. Hằng ngày thực hiện kiểm tra, giám sát**, nhắc nhở các tổ, phân xưởng, phòng, ban, nhân viên vệ sinh, khử khuẩn môi trường,các đơn vị đối tác(người cung cấp nguyên vật liệu, dịch vụ,…) thựchiện theo hướng dẫn phòng chống dịch.Kiểm tra bổ sungvà báo cáo người sử dụng lao động kịp thời vật tư tiêu hao, trang thiết bị ytế theo quy định tại bộ phận y tế.

**8. Phối hợp với tổ trưởng, người phụ trách** các phòng ban để theo dõi sức khỏe người lao động, phát hiện và xử lý kịpthời các trường hợp có biểu hiện sốt, ho, khó thở, mệt mỏi và tiến hành lập sổ theo dõi.Cần lưu ý khai thác tiền sử về đi lại hoặc tiếp xúc với trường hợp bệnh nghi ngờ trước đó.

**9. Khi phát hiện người lao động, cán bộ, nhân viên có biểu hiện sốt, ho, khó thở** tại nơi làm việc thì phải đưa đến phòng y tế để kiểm tra, theo dõi, cách ly (nếu cần) và thôngbáo ngay cho trạm y tế xã/phường hoặc cơ quan y tế địa phương. Nhânviên y tế mặc đầy đủ phương tiện bảo hộ cá nhân theo quy định và có tráchnhiệm cung cấp khẩu trang y tế, hướng dẫn sử dụng khẩu trang đúng cách chođối tượng nêu trên.

**10. Tham mưu cho người sử dụng lao động phân công** tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban, bộ phận an toàn vệ sinh lao động,công đoàn đôn đốc, kiểm tra,giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc.

**11. Thường xuyên cập nhật tình hình dịch bệnhCOVID-19, tổng hợp báo cáo** thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh tại nơi làm việc hằng ngày, tuần, tháng cho người sử dụng lao động/Ban chỉ huy phòng chống dịch và người lao động.

**V. XỬ TRÍ KHI CÓ TRƯỜNG HỢP BỊSỐT HOẶC HO VÀ KHÓ THỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC, KÝ TÚC XÁ CỦA NGƯỜI LAO ĐỘNG**

Trường hợp phát hiện có người lao động có các triệu chứng sốt hoặc ho, khó thở tại nơi làm việc, ký túc xá thực hiện theo các bước sau:

**1. Đưa người lao động/cá nhân có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở khỏi khu vực làm việc, ký túc xá** sang khu vực y tế hoặc khu vực riêng (đã được bố trí). Hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới01mét với những người khác.

**2. Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách**.

**3. Khai thác các tiền sử tiếp xúc của người lao động**đối với các đối tượng đi và đến từ vùng dịch hoặc tiếp xúc với các trường hợp tiếp xúc với các đối tượng nàytrong vòng 14 ngày trước đó.

***3.1. Trường hợp sốt và có yếu tố tiếp xúc dịch tễ***

Thông báo cho cơ quan y tế để thực hiện cách ly ngay và đưa đến cơ sở y tế để khám, xét nghiệm kịp thời.

***3.2. Trường hợp có biểu hiện sốt nhưng không có yếu tố tiếp xúc dịch tễ***

- Cho người lao động tự cách ly tại nơi ở hoặc ký túc xá, đeo khẩu trang, giữ gìn vệ sinh cá nhân; theo dõi sức khỏe hằng ngày (đo thân nhiệt 02 lần/ngày; theo dõi các triệu chứng của sốt hoặc ho, khó thở).

- Không nên ra khỏi phòng tiếp xúc trực tiếp với người khác; thu gom chất thải như khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng đã sử dụng và rác thải sinh hoạt vào thùng đựng rác thải thông thường.

- Nên đến cơ quan y tế để được tư vấn và khám và điều trị kịp thờivà thông báo tình hình cho bộ phận y tế/quản lý ký túc xá.

**4. Đối với người tiếp xúc gần với người có dấu hiệu  sốt, ho, khó thở**

- Yêu cầu đeo khẩu trang, giữ gìn vệ sinh cá nhân, tự theo dõi sức khoẻ trong vòng 14 ngày.

- Khi có thông tin về trường hợp có sốt hoặc ho, khó thở thuộc trường hợp nghi ngờ hoặc xác định thì áp dụng cách ly y tế theo quy định.

**5. Khử khuẩn nơi làm việc, ký túc xá**theo khuyến cáo và hướng dẫncủa cơ quan y tế địa phương khi có người có biểu hiện sốt, ho, khó thở, nghi ngờ hoặc có xét nghiệm dương tính với COVID-19.

## PHỤ LỤC 1

## CÁC TRƯỜNG HỢP CẦN CÁCH LY Y TẾ THEO YÊU CẦU CỦA CƠ QUAN Y TẾ

**1. Trường hợp cần cách ly y tế tuyệt đối tại cơ sở y tế**

Tất cả những người đến từ hoặc đi qua vùng dịch của các quốc gia đang có dịch theo thông báo của Bộ Y tế có dấu hiệu sốt, ho, khó thở được phát hiện tại cửa khẩu phải lập tức cách ly tuyệt đối tại cơ sở y tế.

**2. Trường hợp cần cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung**

Người nước ngoài, người Việt Nam đến từ hoặc đi qua các quốc gia đang có dịch theo thông báo của Bộ Y tế nhập cảnh vào, trở về Việt Nam trong vòng 14 ngày kể từ ngày nhập cảnh.

**3. Trường hợp cần cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú, ký túc xá của người lao động**

Những người không có các triệu chứng nghi nhiễm nCoV (ho, sốt, khó thở) và có một trong những yếu tố sau đây:

- Sống trong cùng nhà, nơi lưu trú với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong thời gian mắc bệnh;

- Cùng làm việc với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong thời gian mắc bệnh;

- Cùng nhóm du lịch, đoàn công tác, nhóm vui chơi với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong thời gian mắc bệnh;

- Có tiếp xúc gần trong vòng 2 mét với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ trong trong thời gian mắc bệnh ở bất kỳ tình huống nào;

- Ngồi cùng hàng hoặc trước sau hai hàng ghế trên cùng một chuyến xe/toa tàu/máy bay với trường hợp bệnh xác định hoặc trường hợp bệnh nghi ngờ;

- Người nước ngoài nhập cảnh vào Việt Nam đến từ hoặc đi qua các quốc gia đang có dịch theo thông báo của Bộ Y tế.

***\* Bộ Y tế sẽ tiếp tục có các quy định cụ thể đối với các trường hợp cần cách ly y tế.***

**PHỤ LỤC 2. NHỮNG VIỆC NGƯỜI LAO ĐỘNG CẦN LÀM   
ĐỂ PHÒNG TRÁNH MẮC BỆNH COVID-19**

| **TT** | **VIỆC CẦN LÀM** | **Đánh dấu (X) đã làm** |
| --- | --- | --- |
| **I** | **Trước khi đến nơi làm việc** |  |
| 1 | Tự kiểm tra thân nhiệt, theo dõi sức khỏe bản thân. |  |
| 2 | Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân. |  |
|  | Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn. |  |
|  | Súc miệng, họng bằng nước muối hoặc nước súc miệng |  |
|  | Ăn uống hợp vệ sinh, đủ dinh dưỡng |  |
|  | Hạn chế tiếp xúc với vật nuôi, động vật hoang dã |  |
| 3 | Chuẩn bị các trang bị cá nhân cần thiết cho thời gian làm việc |  |
|  | Nước uống hợp vệ sinh và cốc uống dùng riêng (đảm bảo vệ sinh); |  |
|  | Khăn giấy, khẩu trang, găng tay, dung dịchcó chứa cồn (ít nhất 60% cồn) |  |
|  | Quần áo sử dụng riêng khi làm việc, túi đựng rác (nếu cần)… |  |
| 4 | Có trong thời gian cách ly tại nhà theo yêu cầu của cơ quan y tế không? Nếu có thì nghỉ ở nhà. |  |
| **II** | **Tại nơi làm việc** |  |
| 5 | Thực hiện đầy đủ các biện pháp vệ sinh cá nhân |  |
|  | Rửa tay thường xuyên với xà phòng trong ít nhất 30 giây hoặc sử dụng dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn. |  |
|  | Che mũi, miệng khi ho hoặc hắt hơi, tốt nhất bằng khăn vải hoặc khăn tay, hoặc ống tay áo. |  |
|  | Bỏ khăn giấy che mũi, miệng vào túi đóng kín để vứt vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay với xà phòng. |  |
|  | Không đưa tay lên mũi, miệng và dụi mắt để tránh lây nhiễm bệnh. |  |
|  | Không khạc, nhổ tại nơi làm việc. |  |
| 6 | Duy trì các thói quen tốt cho sức khỏe. |  |
|  | Tập thể dục giữa ca làm việc, tích cực vận động cơ thể. |  |
|  | Ăn chín, uống chín và đảm bảo chế độ ăn uống đầy đủ dinh dưỡng. |  |
|  | Không dùng chung các đồ dùng cá nhân như cốc, chai nước, khăn tay,… |  |
| 7 | Báo cáo với người quản lý/cán bộ y tế thực hiện cách ly đối với trường hợp sốt, ho, khó thở tại nơi làm việc |  |
| 8 | Không có thái độ kỳ thị và phân biệt đối xử tại nơi làm việc. |  |
| 9 | *Người lao động làm nghề, công việc có nguy cơ tiếp xúc và lây nhiễm cao* |  |
|  | Đeo khẩu trang đúng cách theo hướng dẫn của Bộ Y tế. |  |
|  | Sử dụng găng tay phù hợp để giảm tiếp xúc không cần thiết. |  |
|  | Hạn chế bắt tay, tiếp xúc với khách hàng trong khoảng cách dưới 1m. |  |
|  | Mặc quần áo phòng hộ trong trường hợp phải tiếp xúc với trường hợp nghi nhiễm bệnh (bao gồm cả khẩu trang, kính, mũ, găng tay). |  |
|  | Sử dụng phương tiện liên lạc từ xa giảm tiếp xúc trực tiếp. |  |
| 10 | *Người lao động đi công tác đến khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19* |  |
|  | Tuân thủ các quy định về phòng chống dịch của chính quyền địa phương nơi đến công tác |  |
|  | Rửa tay thường xuyên, giữ gìn vệ sinh cá nhân khi ho, hắt hơi. |  |
|  | Tránh xa ít nhất 01 mét đối với những người đang ho hoặc hắt hơi. |  |
|  | Khi có các biểu hiện sốt, ho, khó thở trong khi đi công tác |  |
|  | - Cần đeo khẩu trang. |  |
|  | - Hạn chế tối đa tiếp xúc với những người xung quanh. |  |
|  | - Thông báo với người quản lý và đến cơ sở y tế gần nhất để được tư vấn và điều trị kịp thời. |  |
| **III** | **Kết thúc công việc** |  |
| 11 | Dọn vệ sinh và vứt bỏ túi chứa khăn giấy, khẩu trang, vật dụng đã sử dụng vào thùng rác đúng nơi quy định và rửa tay bằng xà phòng |  |
| 12 | Không mặc quần áo sử dụng khi làm việc về nhà/ký túc xá/nơi lưu trú. |  |
| 13 | Để quần áo, vật dụng (đối với khẩu trang, găng tay sử dụng nhiều lần) đã sử dụng trong túi kín |  |
| 14 | Giặt sạch quần áo, vật dụng sau mỗi ca làm việc. |  |
| 15 | Trường hợp đi công tác về từ khu vực có nguy cơ lây nhiễm COVID-19 |  |
| - | Tự theo dõi các triệu chứng trong 14 ngày và đo nhiệt độ hai lần một ngày. |  |
| - | Nếu xuất hiện sốt hoặc ho, khó thở: |  |
|  | + Thông báo ngay cho cơ sở y tế để được hướng dẫn và cách ly chặt chẽ tại cơ sở y tế. |  |
|  | +Đeo khẩu trang. |  |
|  | + Hạn chế tối đa tiếp xúc gần dưới 01 mét với những người khác (bao gồm các thành viên gia đình). |  |
|  | + Thông báo cho người quản lý hoặc/và người làm công tác y tế tại nơi làm việc để thông báo cho những người tiếp xúc gần tại nơi làm việc tự theo dõi sức khỏe và đến cơ sở y tế khi cần thiết. |  |

**PHỤ LỤC 3. NHỮNG VIỆC NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG CẦN LÀM   
ĐỂ PHÒNG CHỐNG BỆNH COVID-19 TẠI NƠI LÀM VIỆC**

| **TT** | **VIỆC CẦN LÀM** | **Đánh dấu (X) đã làm** |
| --- | --- | --- |
| 1 | Quyết định thành lập Ban chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại cơ sở lao động. |  |
| 2 | Thiết lập đường dây nóng với cơ sở y tế, Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/ Y tế dự phòng các tỉnh, thành phố hoặc thông qua đường dây nóng của Sở Y tế hoặc số điện thoại 1900 3228 hoặc 1900 9095. |  |
| 3 | Kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19 được phân công chi tiết về nhân lực, kinh phí thực hiện. |  |
| 4 | Rà soát và kiểm tra các vật tư, hậu cần phục vụ phòng chống dịch như khẩu trang, xà phòng, nước rửa tay, dung dịch sát khuẩn tay (chứa ít nhất 60% cồn), vệ sinh môi trường (Chloramine B,...), thùng đựng rác thải,... |  |
| 5 | Phương án chi tiết và kế hoạch thực hiện cách ly, bố trí phòng riêng tại bộ phận y tế hoặc gần khu vực cổng ra vào để cách ly tạm thời. |  |
| 6 | Bố trí nhân lực tại cổng ra vào vào đầu ca làm việc để sàng lọc nhanh sức khỏe người lao động. |  |
| 7 | Tổ chức, bố trí lao động làm việc tại nhà hoặc bố trí ca làm việc linh động, làm việc từ xa qua điện thoại, internet,…tránh tập trung đông người. |  |
| 8 | Rà soát khu vực rửa tay, nhà vệ sinh |  |
|  | - Đảm bảo luôn có đủ nước sạch và xà phòng cho người lao động và khách hàng (nếu có). |  |
|  | - Bố trí đủ thùng đựng chất thải có nắp đậy |  |
|  | - Đảm bảo có đủ các trang thiết bị phục vụ công tác vệ sinh nơi làm việc, khu ký túc xá |  |
| 9 | Tại nơi làm việc phải tiếp xúc với nhiều người |  |
|  | - Cân nhắc lắp đặt hệ thống kính ngăn. |  |
|  | - Cung cấp và hướng dẫn sử dụng khẩu trang, găng tay đúng cách |  |
|  | - Cung cấp các dung dịch sát khuẩn có trên 60% nồng độ cồn tại các khu vực tiếp xúc, giao dịch. |  |
| 10 | Vệ sinh môi trường, khử khuẩn hằng ngày (Bảng kiểm tại Phụ lục 6). |  |
| 11 | Tăng cường thông gió, hoặc mở cửa sổ, cửa ra vào, hoặc sử dụng quạt hạn chế sử dụng điều hòa. |  |
| 12 | Đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm, bố trí giờ ăn trưa và giải lao hạn chế tập trung đông người. |  |
| 13 | Tổ chức tập huấn cho tất cả người lao động về phòng chống dịch bệnh COVID-19 |  |
| 14 | Tổ chức thông tin truyền thông, treo, dán các áp phích, phân phát các tờ rơi về phòng chống dịch bệnh COVID-19 cho người lao động |  |
| 15 | Trường hợp có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở tại nơi làm việc: Xử lý theo hướng dẫn tại Phụ lục 5. |  |
| 16 | Rà soát các điều kiện đảm bảo tổ chức thực hiện phòng chống dịch hằng tuần tại cơ sở lao động. |  |

**PHỤ LỤC 4. NHỮNG VIỆC NGƯỜI LÀM CÔNG TÁC Y TẾ  
TẠI CƠ SỞ LAO ĐỘNGCẦN LÀM ĐỂ PHÒNG CHỐNG  
BỆNH COVID-19 TẠI NƠI LÀM VIỆC**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **VIỆC CẦN LÀM** | **Đánh dấu (X) đã làm** |
| 1 | Liên hệ với trạm y tế xã/phường hoặc cơ quan y tế địa phương theo quy định. |  |
| 2 | Đề xuất cho người sử dụng lao động thành lập Ban chỉ huy phòng, chống dịch bệnh COVID-19 tại cơ sở lao động. |  |
| 3 | Tham mưu cho người sử dụng lao động xây dựng và ban hành Kế hoạch phòng chống dịch bệnh COVID-19 bao gồm các nội dung nhân lực, kinh phí. |  |
| 4 | Tham mưu cho người sử dụng lao động để ra thông báo, hướng dẫn đối với các đơn vị đối tác cung cấp nguyên vật liệu sản xuất, kinh doanh, các dịch vụ. |  |
| 5 | Tổ chức tập huấn, tuyên truyền các biện pháp vệ sinh cá nhân và phòng chống dịch cho người lao động. |  |
| 6 | Đề xuất người sử dụng lao động bố trí và bổ sung trang thiết bị, khẩu trang, xà phòng, dung dịch rửa tay sát khuẩn,… khu vực riêng để cách ly trường hợp có biểu hiện ho, sốt, khó thở. |  |
| 7 | Thực hiện kiểm tra, giám sát, nhắc nhở các tổ, phân xưởng, phòng, ban, nhân viên vệ sinh, khử khuẩn môi trường, các đơn vị đối tác hằng ngày. Kiểm tra bổ sung và báo cáo người sử dụng lao động kịp thời vật tư tiêu hao, trang thiết bị y tế theo quy định tại bộ phận y tế. |  |
| 8 | Phối hợp với tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban để theo dõi sức khỏe người lao động hằng ngày. |  |
| 9 | Phương án chi tiết và kế hoạch thực hiện cách ly đối với trường hợp nghi nhiễm. |  |
| 10 | Tham mưu cho người sử dụng lao động phân công tổ trưởng, người phụ trách các phòng ban, bộ phận an toàn vệ sinh lao động, công đoàn đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện phòng, chống dịch bệnh COVID-19. |  |
| 11 | Thường xuyên cập nhật, tổng hợp báo cáo thực hiện công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 tại nơi làm việc hằng ngày, tuần, tháng. |  |

**PHỤ LỤC 5. NHỮNG VIỆC CẦN LÀM KHI CÓTRƯỜNG HỢP BỊ  
SỐT HOẶC HO, KHÓ THỞ TẠI NƠI LÀM VIỆC, KÝ TÚC XÁ**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **VIỆC CẦN LÀM** | **Đánh dấu (X) đã làm** |
| 1 | Đưa người lao động/cá nhân có biểu hiện sốt hoặc ho, khó thở khỏi khu vực làm việc, ký túc xá sang khu vực y tế hoặc khu vực riêng (đã được bố trí). |  |
| 2 | Hạn chế tiếp xúc với những người xung quanh, tránh tiếp xúc gần dưới 1mét với những người khác. |  |
| 3 | Cung cấp khẩu trang y tế và hướng dẫn đeo đúng cách. |  |
| 4 | Khai thác các tiền sử tiếp xúc của người lao động đối với các đối tượng đi và đến từ vùng dịch hoặc tiếp xúc với các trường hợp tiếp xúc với các đối tượng nàytrong vòng 14 ngày trước đó. |  |
| 5 | Trường hợp sốt và có yếu tố tiếp xúc dịch tễ: Thông báo cho cơ quan y tế để thực hiện cách ly ngay và đưa đến cơ sở y tế để khám, xét nghiệm kịp thời. |  |
| 6 | Trường hợp có biểu hiện sốt nhưng không có yếu tố tiếp xúc dịch tễ. |  |
| - | Người lao động tự cách ly tại nơi ở hoặc ký túc xá. |  |
| - | Đeo khẩu trang, giữ gìn vệ sinh cá nhân. |  |
| - | Theo dõi sức khỏe đo thân nhiệt 02 lần/ngày, các biểu hiện của sốt. ho, khó thở. |  |
| - | Không tiếp xúc trực tiếp với người khác. |  |
| - | Thu gom chất thải như khẩu trang, khăn, giấy lau mũi miệng đã sử dụng và rác thải sinh hoạt vào thùng đựng rác thải thông thường). |  |
| - | Nên đến cơ quan y tế để được tư vấn và khám và điều trị kịp thời và thông báo tình hình cho bộ phận y tế/quản lý ký túc xá. |  |
| 7 | Người tiếp xúc gần với người có dấu hiệu  sốt, ho, khó thở |  |
| - | Đeo khẩu trang |  |
| - | Giữ gìn vệ sinh cá nhân |  |
| - | Tự theo dõi sức khoẻ trong vòng 14 ngày |  |
| - | Khi có thông tin về trường hợp có sốt, ho, khó thở thuộc trường hợp nghi ngờ hoặc xác định thì áp dụng cách ly theo quy định |  |
| 8 | Khử khuẩn nơi làm việc, ký túc xá theo khuyến cáo và hướng dẫn của cơ quan y tế địa phương khi có người có biểu hiện sốt, ho, khó thở, nghi ngờ hoặc có xét nghiệm dương tính với COVID-19. |  |

**PHỤ LỤC 6. NHỮNG VIỆC CẦN LÀM KHI THỰC HIỆNVỆ SINH   
MÔI TRƯỜNG KHỬ KHUẨN TẠI NƠI LÀM VIỆC VÀ KÝ TÚC XÁ   
CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG ĐỂ PHÒNG CHỐNG BỆNH COVID-19**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TT** | **VIỆC CẦN LÀM** | **Đánh dấu (X) đã làm** |
| **I** | **Vệ sinh khử khuẩn tại nơi làm việc** |  |
| 1 | Công tác vệ sinh công nghiệp, vệ sinh chung tại nơi làm việc. Đối với nền nhà, tường, bàn ghế, các đồ vật trong phòng, phân xưởng, gian bán hàng, khu vệ sinh chung: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày. |  |
| 2 | Vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy, bàn phím máy tính, điện thoại dùng chung: khử khuẩn ít nhất 02 lần/ngày |  |
| 3 | Tăng cường thông khí tại các địa điểm làm việc, trên phương tiện giao thông vận chuyển người lao động bằng cách tăng thông gió hoặc mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt hoặc các giải pháp phù hợp khác. Hạn chế sử dụng điều hòa. |  |
| 4 | Thu gom chất thải và đưa đi xử lý hàng ngày. |  |
| **II** | **Vệ sinh môi trường, khử khuẩn tại ký túc xá** |  |
| 5 | nền nhà, tường nhà (nếu có thể), bàn ghế, các đồ vật trong phòng ở, khu bán hàng/căng tin: khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày |  |
| 6 | vị trí có tiếp xúc thường xuyên như tay nắm cửa, tay vịn cầu thang, tay vịn lan can, nút bấm thang máy: khử khuẩn ít nhất 01 - 02 lần/ngày. |  |
| 7 | Đối với khu vực rửa tay, nhà vệ sinh: Dọn vệ sinh, lau rửa, khử khuẩn ít nhất 01 lần/ngày. |  |
| 8 | Tăng cường thông khí tại các phòng trong ký túc xá cho người lao động bằng cách mở cửa ra vào và cửa sổ, sử dụng quạt, không sử dụng điều hòa. |  |
| 9 | Bố trí đủ thùng đựng rác và chất thải có nắp đậy, đặt ở vị trí thuận tiện tại khu vực ký túc xá cho người lao động và thực hiện thu gom, xử lý hằng ngày |  |

*Ghi chú*:*Khử khuẩn bằng các chất tẩy rửa thông thường như dung dịch tẩy rửa đa năng hoặc các dung dịch khử khuẩn có chứa 0,05% Clo hoạt tính hoặc có chứa ít nhất 60% cồn; ưu tiên khử khuẩn bằng cách lau rửa.*

**THÔNG TIN HỖ TRỢ**

**1. Tuyến tỉnh, thành phố**

Trung tâm Kiểm soát bệnh tật/Y tế dự phòng/Bảo vệ sức khỏe lao động và môi trường các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương; hoặc

Thông qua đường dây nóng của Sở Y tế các tỉnh thành phố trực thuộc Trung ương.

**2. Tuyến trung ương: Đường dây nóng 1900 3228, 1900 9095**

***2.1. Cục Quản lý môi trường y tế***

Số điện thoại: 024 3227 2855; Số Fax: 024 3227 2858.

Web-site: [www.vihema.gov.vn](http://www.vihema.gov.vn)

Email: [baocaoytld@gmail.com](mailto:baocaoytld@gmail.com)

***2.2. Viện Sức khỏe nghề nghiệp và môi trường***

57 Lê Quý Đôn, Quận Hai Bà Trưng, Hà Nội

Điện thoại: 02438213491, Fax: +84438212894

Email: [nioeh@nioeh.org.vn](mailto:nioeh@nioeh.org.vn)

***2.3. Viện Y tế công cộng Thành phố Hồ Chí Minh***

Địa chỉ:159 Hưng phú, Phường 8, Quận 8, TP Hồ Chí Minh

Điện thoại: 028 38559503, Fax: 02838563164

Email: [vienytcc@iph.org.vn](mailto:vienvsytcc@ihph.org.vn)

***2.4. Viện Pasteur Nha Trang***

Địa chỉ: 06-08-10 Trần Phú, Nha Trang, Khánh Hòa

Điện thoại: (0258) 3 822 406, Fax: (0258) 3 824 058

Email: [info@ipn.org.vn](mailto:info@ipn.org.vn)

***2.5. Viện Vệ sinh dịch tễ Tây Nguyên***

Địa chỉ: 34 Phạm Hùng, phường Tân An,Buôn Ma Thuột, Đăk Lăk

Điện thoại: (0262)3663979 Fax: (0262)3 852423

E-mail: info@tihe.org.vn

# TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Chỉ thị số 05/CT-TTg ngày 28/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc phòng, chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV gây ra.

- Chỉ thị số 06/CT-TTg ngày 31/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường các biện pháp phòng, chống trước các diễn biến phức tạp mới của dịch bệnh viêm đường hô hắp cấp do chủng mới của vi rút Corona gây ra.

- Quyết định 322/QĐ-BYT ngày 06/02/2020 của Bộ Y tế về việc ban hành Hướng dẫn chẩn đoán, điều trị viêm đường hô hấp cấp tính do chủng vi rút Corona mới.

- Quyết định 237/QĐ-BYT ngày 31/01/2020 của Bộ Y tế kế hoạch đáp ứng với từng cấp độ dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp.

- Quyết định 343/QĐ-BYT ngày 07/2/2020 của Bộ Y tế Hướng dẫn tạm thời giám sát phòng và chống dịch COVID 19.

- Quyết định 344/QĐ-BYT ngày 07/02/2020 của Bộ Y tế Hướng dẫn cách ly y tế tại cơ sở cách ly tập trung để phòng chống dịch bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của vi rút Corona (nCoV).

- Quyết định 345/QĐ -BYT ngày 07/2/2020 của Bộ Y tế Hướng dẫn cách ly y tế tại nhà, nơi lưu trú để phòng chống dịch COVID 19.

- Công văn 380/BYT-TT-KT ngày 31/01/2020 của Bộ Y tế tăng cường truyền thông phòng, chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do nCoV

- Công văn 418/BXD-QLN Ngày 07/02/2020 của bộ xây dựng gửi Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương về việc tăng cường phòng chống dịch do nCoV gây ra tại nhà chung cư.

- Công văn sô 490/BYT-MT ngày 06/02/2020 của Bộ Y tế Khuyến cáo Phòng chống bệnh viêm đường hô hấp cấp do chủng mới của virút Corona (nCoV) tại nơi làm việc.

- Công văn số 831/BYT-MT ngày 21/02/2020 của Bộ Y tế về phòng chống dịch bệnh Covid-19 đối với trung tâm thương mại, siêu thị, chợ, nhà hàng, khách sạn, công viên, khu du lịch.

- Công văn số 823/BYT-TT-KT ngày 24/02/2020 của Bộ Y tế về Khuyến cáo phòng chống bệnh COVID-19 cho người điều khiển phương tiện giao thông công cộng và phương tiện sử dụng ứng dụng kết nối.

- Công văn số 829/BYT-MT ngày 21/02/2020 của Bộ Y tế hướng dẫn kiểm dịch y tế biên giới phòng chống COVID-19 đối với phương tiện và người điều khiển phương tiện vận chuyển hàng hóa.

- Công văn số 914/NYT-MT ngày 26/02/2020 về việc tăng cường công tác phòng chống dịch bệnh COVID-19 trong trường học, ký túc xá.

- Công văn số 868/BYT-DP ngày 24/02/2020 về hướng dẫn cách ly đối với người về từ Hàn Quốc.

- Công văn 953/CV-BCĐ ngày 28/02/2020 của Ban Chỉ đạo Quốc gia về việc đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng chống dịch COVID-19.

- Công văn 991/BYT-DP ngày 29/02/2020 về tổ chức cách ly y tế người về từ vùng dịch COVID-19.